

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ M
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 33/2018/QĐST-HNGĐ

M, ngày 13 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 20/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Phạm Văn C**, sinh năm: 1976
Nơi ĐKNKTT: Thôn T, xã L, huyện G, tỉnh Hải Dương
Tạm trú: Khu 3, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Chị **Trần Thị N**, sinh năm: 1982
Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Khu 1, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 3 và khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; khoản 1, khoản 2 Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Phạm Văn C** và chị **Trần Thị N**.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung: Anh **Phạm Văn C** và chị **Trần Thị N** có một con chung là

Phạm Tuấn H sinh ngày 05/8/2008. Các đương sự thỏa thuận: Chị Trần Thị N được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung Phạm Tuấn H cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng nuôi con chung Các đương sự tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn, anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng x ấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền nuôi con của người đó.

- Về tài sản chung: Không có
- Về các khoản nợ chung: Không có.

- Về án phí: Anh Phạm Văn C tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh C đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0001152 ngày 24/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Trả lại anh Phạm Văn C 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) dự phí chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP. M;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. M;
- UBND xã L; huyện G, tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Lưu án văn; Hồ sơ.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Phạm Cao Văn